



# BẢNG TIN HẰNG THÁNG SỐ 88

## HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

**A 501(c) (3) Non-Profit Organization Tax ID: 20-0094475**

**10731 TRIOLA LANE. HOUSTON, TEXAS 77072**

**DIỆN THOẠI: 713-922-5638 \*\* EMAIL: datlam1951@yahoo.com**

**Web Site: [www.hoiaihuybienhoa.org](http://www.hoiaihuybienhoa.org)**

**PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 01 NĂM 2011, TẠI HOUSTON, TEXAS**

### Thư Ngỏ

Kính thưa Quý Đồng Hương và Thân Hữu,

Khai bút đầu năm 2011, chúng tôi xin kính chúc Quý Vị luôn dồi dào sức khỏe, mọi sự hanh thông. Năm nay, Đặc San 2011 đã có được sự đóng góp rất nhiều bài văn, thơ, nhạc... của quý vị nên số trang lên đến 246, gồm những tác phẩm về Biên Hoà và quê hương Việt Nam giá trị văn chương của nhà văn, thi sĩ, học giả nổi tiếng văn học Việt Nam. Những bài văn thơ này được bậc niên trưởng hơn 80 tuổi, Giáo Sư Trần Thượng Thủ bỏ rất nhiều công sức chỉnh biên, các anh chị thay phiên nhau đánh máy những bài viết tay và sau đó là các con cháu nhìn bao thời giờ quý báu để lo trình bày, in ấn... ***Chúng tôi rất vinh hạnh được đăng tải bài văn thơ của quý vị và cũng là một vinh dự lớn lao nếu quý vị muốn sử dụng bài nào của Hội, đăng trên website: [hoiaihuybienhoa.org](http://hoiaihuybienhoa.org), đặc san hay bảng tin hằng tháng, xin thông báo cho chúng tôi biết.***

Một lần nữa, kính chúc Quý Vị nhiều thăng tiến và toàn gia sung túc. Trân trọng.

\*\*\*\*\*

### CHƯƠNG TRÌNH HỘI NGỘ BIÊN HOÀ, PARIS 2011, “HOA BƯỞI VƯỢT ĐẠI DƯƠNG III”

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin thông báo cùng Quý Đồng Hương và Thân Hữu trước 04 tháng để quý vị có thể tham dự chương trình hội ngộ nêu trên. Thẻ theo lời yêu cầu của rất nhiều quý vị, năm nay chúng ta sẽ khởi hành vào cuối tháng 5, như thẻ vé máy bay sẽ rẻ hơn cũng như thời tiết cũng vừa mát lạnh vào Xuân. Sau đây là chi tiết sơ khởi: \*\*Thứ Bảy 28-5-2011 phải đoàn đến Paris; \*\*Chúa Nhật 29-5-2011, tiệc Hội Ngộ Biên Hoà, Paris 2011; \*\*Thứ Hai 30-5-2011 đi xuống miền Nam nước Pháp (Paris-Nice), nghỉ đêm tại đây; \*\*Thứ Ba 31-5-2011 viếng Canne, tắm biển Nice; \*\*Thứ Tư 01-6-2011 viếng Monaco; \*\*Thứ Năm 02-6-2011 đi Ý viếng Florence, nghỉ đêm tại đây; \*\*Thứ Sáu 03-6-2011 đến Rome, nghỉ đêm tại đây; \*\*Thứ Bảy 04-6-2011 viếng Rome tiếp tục, nghỉ đêm tại đây; \*\*Chúa Nhật 5-6-2011 viếng Venice, nghỉ đêm tại đây; \*\*Thứ Hai 06-6-2011 viếng Milan, nghỉ đêm tại đây; \*\*Thứ Ba 07-6-2011 tiếp tục viếng Milan, nghỉ đêm tại đây; \*\*Thứ Tư: 08-6-2010 viếng Thụy Sĩ, nghỉ đêm tại đây; \*\*Thứ Năm: 09-6-2010 về Paris. Những ngày kế tiếp quý vị có thể viếng Versailles, Louvre,...theo chương trình từng ngày. Phải có passport, nếu có thẻ xanh hay Visa quý vị phải lo xin giấy chiếu khán thật sớm. Xin liên lạc số 713-922-5638 để biết thêm chi tiết. Cảm ơn.

\*\*\*\*\*

### DANH SÁCH QUÝ ĐỒNG HƯƠNG VÀ THÂN HỮU ỦNG HỘ ĐẶC SAN VÀ IN SÁCH

**Đặc San:** Bà Lâm Sĩ Đất (TX) \$500, Đỗ Tấn Tới (TX) \$30, Hồ Thị Đạm (KY) \$40, Huỳnh Thị Thanh (CA) \$50, Nguyễn Xuân Hương (CA) \$20, Tô Hoà Dương (CA) \$20, Nguyễn Văn Đáng (N.C.) \$50, Thi Lang Wells (TX) \$50, Trịnh Văn Kiều & Oanh (VA) \$50, Hồ Thủy (TX) \$50, Nguyễn Văn Tấn (N.C.) \$20, Lê Văn Thiên (Canada) \$50, Nguyễn Tư (Canada) \$60, Cúc Nguyễn (GA) \$20, Linh Lợi (TN) \$30, Lê Văn Tâm (TX) \$20, Nguyễn Văn Bi (TX) \$20, Lâm Văn Sơn (TX) \$30, Tăng Sanh (TX) \$25, Hà Đăng Lành (MD) \$20, Nguyễn Xuân Yên (N.C.) \$20, Lê Tấn Tài (Úc) \$40, Ân danh (TX) \$50, Nguyễn Thị Hồng (OH) \$20, Phan Thị Lệ Hoa (CA) \$20, Nguyễn Thị Cúc (MA) \$20, Nguyễn Thu Xuân (NJ) \$20, Trần Thị Diệu (Úc) \$20, Lâm Ngọc Dung (TX) \$50, Phạm Quốc Bửu (CA) \$100, Thân Thị Ngọc Mai & Lợi (CA) \$100, Nguyễn Kim Lộc (IL) \$100. **Pháp:** Đỗ Cao Minh \$100, Võ Văn Phước \$40, Tăng Trọng Hiếu 30 E, Khương Thị Thảo 50 E, Bs Nguyễn Văn Hậu 25 E, Trần Văn Thu 20 E, Bác Lê Văn Lộ 20 E, Hoàng Xuân Dân 20 E, Trần Thanh Mỹ 20 E, Bs Phạm Ngọc Dương 50 E, Bác Huỳnh Ngọc Nữ 20 E, Nguyễn Kim Sơn 40 E, Đoàn Văn Phê 20 E, Bác Trần Doãn Cung 20 E, Nguyễn Đức Tăng 20 E, Bác Huỳnh Lê Thị Hạnh 20 E, Tăng Thê Long 20 E, Trần Văn Quyên 40 E, Cathy Nguyệt Hằng 20 E, Bác Nguyễn Thị Đề 20 E, Nguyễn Như Giác 20 E, Nguyễn Michel 20 E, Trần Bình Sang 20 E, Gilbert Trương Vĩnh Tổng 20 E, Monica Huỳnh Văn 35 E, Jean Liccioni 20 E, Mai Anh Tuấn 20 E, Trần Văn Kim 20 E, Nguyễn Ngọc Oanh 20 E. **Belgium:** Nguyễn Quỳnh Mai 50 E. **Ủng Hộ in sách Ấp Bình Long:** GĐ. Đỗ Hữu Phát (TX) \$100, Ân Danh (TX) \$20, Ân Danh (Pháp) 20 E, GĐ. Lê Tấn Tài (Úc) \$10, GĐ. Trần Thượng Thủ (TX) \$100, GĐ. Nguyễn Kim Lộc (IL) \$100, GĐ. Hillary Hạnh Dương (VA) \$100, GĐ. Thân Thị Ngọc Mai & Lợi (CA) \$100, GĐ. Vương Hồng Ngọc (WA) \$100, GĐ. HL Bùi Tiên Khôi (TX) \$100, Bà Lâm Sĩ Đất (TX) \$500.

# NHỮNG NGÀY GIÁP TẾT

*Văn Lang*

Cứ mỗi độ giữa tháng 11 Âm lịch, kéo dài cho đến đầu tháng Chạp, tiếng trống lễ hội kỳ yên ở các đình thần lại vang dội, báo hiệu một vụ mùa trong năm đầy đủ, đời sống ấm no. Từng mâm xôi nếp mới, trắng tinh thơm ngon được trân trọng kính dâng lên vị thần hoàng như cảm tạ công đức của Ngài đã bảo vệ ngôi làng, cho con dân trong làng được cuộc sống yên lành. Những cơn gió se lạnh cuối Đông cũng hiu hiu thổi nhắc nhở tôi một mùa Xuân đang đến, từng cánh én chao lượn báo hiệu một mùa Xuân đang về trên quê hương xứ Bưởi.

Một buổi sớm tinh sương khi bước ra vườn, tôi lâng lâng cảm giác thưởng thức những hương hoa bưởi quen thuộc, chợt thấy yêu thương quê hương Biên Hoà da diết như máu thịt trong tim. Nhắc đến mùa Xuân, lại nhớ ngay đến những ngày đầu năm mới đó là Tết Nguyên Đán, một nét đẹp cổ truyền của quê hương Việt Nam không nơi đâu có được. Riêng tôi lại có một cảm giác đặc biệt, đặc biệt ở chỗ ưa quan sát, ưa dòm ngó lại thích thú những quan cảnh của ngày giáp Tết, những ngày cuối cùng của năm cũ chuẩn bị đón năm mới. Phải nói rằng điều đặc biệt trong những ngày ấy là cái cách nhà nhà, người người chuẩn bị đón chờ một năm mới sắp đến. Từ người giàu, kẻ nghèo, hay bất cứ hoàn cảnh nào đều chuẩn bị đón Tết, như đón chờ một niềm vui, một điều hạnh phúc trong năm mới sẽ tốt đẹp hơn năm cũ. Tùy theo phương tiện cũng như phương cách mà người ta chuẩn bị cái Tết thịnh soạn hay Tết đơn giản.

Không khí Tết bắt đầu là ngày 23 tháng Chạp “*đưa ông Táo về trời*”, không biết tự bao giờ mà lễ tục này đã ăn sâu vào văn hoá của người Việt ta và cũng trở thành một nét văn hoá truyền thống. Ngày này cũng xem như mở đầu cho những ngày cuối năm chuẩn bị việc đón Tết. Tôi nhớ rằng má tôi thường dậy từ rất sớm đi chợ mua hoa quả, ba chén chè trôi nước và thể nào cũng có món thèo lèo ưa thích của lũ trẻ chúng tôi. Ba tôi thì đi mua một con cá chép vàng và thứ vàng bạc cò bay ngựa chạy. Chẳng lúc nào tôi thấy ba má tôi cúng đưa ông Táo vì khi tôi thức dậy thì mọi việc đã hoàn tất, tôi nghe má tôi nói đưa ông Táo đi sớm vì đi lúc đó trời mát mẻ. Mãi đến khi tôi không còn được ngủ trễ và đợi được món thèo lèo thì tôi phải tự mình làm tất cả mọi thứ. Nhưng có thực hiện việc cúng lễ mới cảm hết nét truyền thống văn hoá trong từng nghi thức cúng kiến. Ngày 25 tháng Chạp đưa Chư Thiên, theo phong tục ông bà ta xưa, chỉ sau khi đưa Chư Thiên mới được dọn dẹp nhà cửa và bàn thờ trong nhà, sau khi đưa Chư Thiên thì không thắp nhang nữa cho đến đêm 30 đón Giao Thừa.

Thời gian này bắt đầu rộn rịp, chợ Biên Hoà đã bán cả đêm, người bỏ hàng, mua hàng bắt đầu tấp nập, tôi thích nhìn những phong li xì, những câu liễn đỏ bày bán dưới ánh sáng vàng của bóng đèn trứng vịt, một không khí đầy ắp sự đông đúc và rộn rịp mà qua đó thể hiện được sự sung túc của mọi nhà trong năm qua. Tôi thích thú khi đi qua từng căn phố, từng dãy ngang dọc nhiều nhà đang quét vôi, sơn công làm đẹp nhà cửa chào đón năm mới, tất cả, không ai bảo ai mà như một quán tính quen thuộc trong không khí mùa Xuân đang về. Dù đã xa rồi nhưng tôi vẫn nhớ mãi cảnh dọn dẹp nhà cửa và đặc biệt là việc rửa nhà ở cái xóm khu tôi ở. Vì không có nước máy, mà lại gần sông nên phải đợi con nước lên xuống, khi rửa nhà thì gần như cả xóm lũ lượt, nào là xách thùng, xách gáo, nhà nào ở xa thì treo hai thùng thiết vào yên sau xe đạp thể là chuyển nước từ sông lên rửa nhà. Cả xóm lênh láng nước, vậy đó sinh lầy là vậy mà mấy cụ già cứ reo mừng “*năm nay cả xóm phát lấm*”. Vào thời điểm này thì chợ hoa cũng bắt đầu bán, cái thú lượn vòng vòng, đi tới đi lui xem hoa là cái mà thích thú nhất và được tôi ưu ái dành nhiều thời gian nhất. Xem hoa là một lẽ nhưng mà là để thoả cái thú ưa quan sát của mình, mọi người đi chợ hoa vui lựa chọn những sắc hoa rực rỡ, tươi tắn đem về chưng trong nhà. Hoa đủ mọi sắc, nào cúc, nào hồng, nào mai, cùng đua nở chào đón một mùa Xuân mới an lành cho mọi nhà. Đây quả thật một bức tranh sinh động mà có lẽ không người hoạ sĩ tài ba nào có thể vẽ lên nổi. Tôi còn nhớ câu nói “*23 đưa ông Táo, 26 thầy giáo đưa học trò*” âu cũng là một câu truyền khẩu dân gian, dịp này lũ trẻ chúng tôi được nghỉ học, lại thích thú, nô nức đón chờ cái Tết.

Tôi thường được ông Nội dắt đi dây mã vào ngày 26 cuối năm, ông nói: “*người chết đi thì mồ mã là cái nhà của họ, con cháu phải nhớ đến ông bà tổ tiên vào dịp Tết, đèn quét dọn mồ mã như mình làm sạch nhà cửa mình ở vậy!*”, chính vì vậy mà tôi thông thuộc mồ mã ông bà, dù chưa lớn hơn bao nhiêu. Tôi còn nhớ mỗi lần dọn dẹp mã bà Nội, là ông tôi ngồi rất lâu nơi mộ bia và thổ thể một cái gì đó, chẳng bao giờ tôi dám hỏi, ông chọn những chậu bông thọ to đẹp để trên mộ bà và tự tay cắt tia cành lá bị sâu một cách chu đáo, nhưng đến tận bây giờ khi không còn ông nữa tôi mới hiểu rằng đó là lúc ông tôi mường tượng về những kỷ niệm xưa cũ của tình nghĩa phu thê suốt 60 năm ông tôi vẹn câu thề.

Đến những ngày 27, 28 không khí lúc này mới thật sự nóng bừng lên của việc chuẩn bị đón Tết, tôi cứ đứng ngắm mãi cách người ta chuyên đưa hấu từ xe tải xuống sạp bán. Tay người thoắt chụp thoắt buông, vô cùng khéo léo, những trái dưa bóng láng, tròn trĩnh xoay trong lòng đôi bàn tay của người chuyên hàng, thật điêu luyện như một nghệ sĩ múa. Tôi thích theo má tôi đi chợ vào những thời điểm này, thích được thử mức hết loại này đến loại khác, có khi no căng bụng không ăn cơm trưa, thế là bị má la cho một trận cái tội háo ngọt. Thú thật cái vị mức bí ngọt liếm mát cả miệng, rồi lại dồn thêm một miếng mức me, chua chua, ngọt ngọt, còn mức gừng thì cay cay, khoai lang thì bùi bùi, đâu có thể nào mà kiếm chế được, hương vị mức như gắn liền với thời thơ ấu của chúng tôi mỗi dịp Tết thuở nào.

Có lẽ điều mà lúc nhỏ tôi sợ nhất vào những ngày cuối năm là bị bắt phụ ông nội chùi lư, nhà cả thầy bốn bộ lư lớn và hai ba bộ nhỏ đủ loại, tất cả đều đen sì do bị óc-xid hoá, vậy mà chùi qua vài lần khế chua đã sáng vàng ra, kể đó đánh thêm một lớp nước tách thì bóng loáng, đem phơi nắng và đánh bóng lại bằng nùi dẻ vậy là như mới.

Tôi lọ mọ đánh từng cái vảy của con hạt bằng đồng, rồi nghe ông kể sự tích này sự tích kia, tại sao con hạt lại đập trên lưng con rùa, tại sao lại thờ lu tròn, tại sao lại có lu vuông trái đào... chẳng mấy chốc tôi đã thuần thạo những tích về văn hoá thờ cúng của ông bà ta qua kho tàng văn hoá dân gian truyền miệng từ ông Nội. Ở nhà tôi cứ như thông lệ, đến ngày 29 cuối năm là từ nhà trong ra nhà ngoài đều phải dọn dẹp chung dọn tươm tất, nếu năm nào không có 30 thì ngày 28 là phải hoàn tất. Sáng ngày 29 thì Nội tôi lại đi cắt 1 cành mai vàng thật nhiều bông và nhiều nụ, cắm vào bình và để chính giữa nhà. Bây giờ tôi mua một cây mai kiêu bonsai đắt giá đẹp tuyệt, nhưng dầu sao cũng không đẹp bằng hình ảnh ông tôi ngồi hi hục thui gốc của cành mai vừa mới cắt, làm vậy để mai không bị rụng nụ và chung được lâu, nhưng vẫn quan trọng nhất vẫn là một hình ảnh quen thuộc không bao giờ xoá nhoà trong tâm trí của tôi về một người ông kính mến.

Vào ngày 29 thế nào ba tôi cũng đem về 1 nồi pháo to tướng, để đốt lúc Giao Thừa, năm nào dư đã ba lại mua thêm vài cây pháo bông nhỏ đốt thêm cho vui, và tôi thì lúc nào cũng vùi vãnh pháo bông, có khi ba tôi chỉ mỉm cười và nói “*ba quên mua*”, nhưng khi lớn lên và đủ tuổi để hiểu thì tôi biết rằng năm đó nhà tôi ăn Tết trong sự tiết kiệm, nhưng lúc nào nhà tôi cũng vui, và chan chứa trong tình cảm thân thương. Nói đến thức ăn trong ngày Tết, thì có lẽ chẳng thể nào tả xiết cái sự thêm, lẫn nhớ da diết những món ăn ngày Tết, tôi nhớ câu:

***Thịt mỡ, dưa hành câu đối đỏ,  
Cây nêu tràng pháo bánh chưng xanh***

Nhưng hương vị Tết trong miền Nam ta lại khác, dù là gia cảnh nghèo hèn hay giàu có trong ngày Tết không thể thiếu: *thịt kho tàu, canh khổ qua hầm, bánh tét*. Đó là ba món cơ bản và tiêu biểu, những món ấy ăn mãi không biết ngán, nhưng đặc biệt chỉ trong ngày Tết ăn mới thấy ngon miệng và ngon một cách lạ thường, không chỉ là những món ăn quen thuộc mà đó đã trở thành món ăn truyền thống mang đậm tính văn hoá trong Tết của người Việt ta. Đó là chưa kể đến những món ăn kèm, những buổi trưa đầu Xuân, ngồi bên anh em trong gia đình vừa ăn vừa cười nói quá là đầy thi vị. Thịt kho béo ngậy, ăn kèm với bánh tét, lâu lâu xen vào một miếng dưa cải muối thì không còn gì bằng, giữa lúc sắp nghẹn vì nhân đậu của bánh tét mà húp vào một ngụm nước canh khổ qua hầm, vị đắng mở đường cho nước chảy xuống cuốn họng chạy vào bao tử mới cảm nhận hết được vị ngon của món ăn ngày Tết. Còn món củ kiệu ngâm giấm ăn kèm với tôm khô của mấy người nhậu thì lại càng khoái khẩu hơn, bởi lũ trẻ chúng tôi luôn phá mỗi của mấy chú bác trong nhà, vị chua chua kèm với cay hơi nồng của củ kiệu lại pha chút mặn mặn của tôm khô, cuối vị lại là chất ngọt qua thật kích thích vị giác vô cùng. Chỉ mãi nói về cách ăn mà quên đi cách chế biến ra món ăn, thế cũng mới thấu rõ con người trong cuộc nhân sinh luôn nghĩ đến việc hưởng thụ hơn cả. Cũng mấy món đó, mỗi năm đều không thay đổi, ấy vậy mà Tết với ẩm thực đầy thú vị, thiếu một món như thiếu đi một phần của Tết truyền thống.

Nhưng vẫn nhớ nhất là món bánh tét, mà nói đúng hơn là cái thú ngồi canh bánh tét trong đêm Giao Thừa, được nghe kể chuyện tích xưa thì không còn gì nhớ hơn. Nếp làm bánh được ngâm qua đêm sau đó được vức thật kỹ trước khi để ráo và nhuộm màu xanh lá dứa, lá chuối dùng để gói bánh cũng được phơi một nắng cho bớt lá rồi lau sạch sẽ, xếp lá. Dây chuối cũng được chẻ nhỏ từ bẹ chuối, ông bà mình quả là tận dụng không sót thứ gì. Đậu xanh đãi cho sạch vỏ, thịt ba rọi được ướp và buổi gói bánh bắt đầu với đầy đủ nguyên liệu được chuẩn bị sẵn, tôi nhớ nhất là Nội tôi ngồi cột từng đòn bánh tét, bàn tay run run nhưng cột rất chắc tay và đều từng vòng một, nội dạy tôi cách cột hai quai đòn chữ tài, đến tận bây giờ tôi không sao quên được. Một cái lỗ được đào trong sân nhà, ba cục gạch và thế là nồi bánh tét ì ục sôi, một tấm chiếu được trải cạnh bên ông cháu cùng ngồi quây quần bên nhau kể chuyện xưa tích cũ, tôi cảm nhận được những tinh hoa trong đòn bánh tét, một món ăn ngon và tràng đầy ý nghĩa của nhân sinh trời đất. Nói về món ăn ngày Tết có lẽ kể mãi không hết, mỗi nhà mỗi cách, song mâm cơm cúng ông bà không thể thiếu những món chính vừa kể trên.

Tết còn là lúc để gia đình quây quần, sum họp bên nhau, đó cũng là lẽ mà tôi yêu mến tết và xem như một phần trong cuộc sống của bản thân mình. Và dĩ nhiên không thể thiếu những món chơi cho vui cười, cho sản khoái những ngày đầu Xuân, bắt đầu một năm mới tràn đầy niềm vui cuộc sống. Nhắc đến những trò vui chơi, không thể không nhắc đến trò lắc bầu cua, dường như lũ trẻ bọn tôi luôn in sâu những hình ảnh trên tấm giấy trải bầu cua, rồi nào là đánh bài, lô tô, đu kiêu, mãi mê cho lũ trẻ và cả người lớn trong những ngày Tết.

Nhưng khi nói đến Tết truyền thống, không thể không nói đến những lễ tục kiêng cử và cúng kiến, đó không phải là hủ tục mà là những mỹ tục, thuần phong đáng được trân trọng và gìn giữ. Bởi lẽ những hình thức lễ nghi đều mang đậm tính nhân văn về cung cách sống của người Việt, tri ân đến ông bà cha mẹ, dù còn tại thế hay đã quá vãng. Những lễ nghi cúng kiến bắt đầu vào trưa ngày 30 Tết, người dân Biên Hoà thường cúng rước ông bà vào trưa ngày 30 Tết chứ không cúng vào buổi chiều tối như người Bắc. Một mâm cơm canh, đặt trang trọng chính giữa nhà, tôi còn nhớ như in hình dáng Nội tôi vận bộ áo dài khăn đen cúng rất long trọng. Kể từ khi cúng buổi trưa xong, thì hai bộ ván gỗ hai bên nhà trên được trải chiếu và đặt gối dù không ai nằm trên đó cả, và tuyệt nhiên lũ trẻ chúng tôi không được bén mảng tới đó. Nội tôi giải thích, “*Ông bà tổ tiên đi theo trời phật lên cõi tiên cảnh cả năm, trưa 30 Tết mới được phép về hạ giới đón Tết cùng con cháu, nên cúng rước ông bà xong phải bày chỗ cho ông bà nằm nghỉ và giữ yên lặng tuyệt đối*”.

Bắt đầu khoảng ba bốn giờ chiều ngày 30 Tết, là gạo trong nhà được đổ đầy khắp, nước chằm đầy lu như tượng trưng cho sự no đủ, nhà cửa được trang hoàng trong ra ngoài sạch đẹp, trên bàn thờ chính không thể không thiếu mâm ngũ quả, cầu, dừa, đu, xoài... một biểu trưng của sự sung túc thịnh vượng, bà thờ được chung dọn theo đúng thể thức “*Đông Bình Tây Quả - Nam Hương Bắc Nước*”.

Ngôi nhà từ đường của Nội tôi lúc nào cũng đẹp tuyệt dưới con mắt của chúng tôi, nó thật đồ sộ và hoa mỹ bởi các hoa văn chạm trên bao lam, cửa võng, bởi ánh sáng xa cừ từ những liễn đối chan hoà cùng ánh sáng choang của lu đồng mới chùi. Dù rằng căn nhà ba gian ấy không còn nữa nhưng hình ảnh về nó mãi mãi không bao giờ xoá nhoà trong tâm thức của tôi, bởi lẽ nó gắn liền với Tết thời thơ ấu của tôi thật êm đềm và đậm ấm.

2Nhớ câu “*Chiều ba mươi tết dựng nêu ăn chè*”, một cây tre với cành lá trên ngọn được dựng lên bên trên treo một lá bùa và mấy túi gạo múi, đường đậu và trầu cau. Khi dựng nêu cũng bày bàn hương án cúng chè làm lễ dựng nêu như tập tục xưa đuôi ma quỷ, xui rủi trong những ngày Tết. Thuở ấy lũ trẻ chúng tôi, chiều 30 ngoài việc mặc đồ mới đi ra đi vào đội Giao Thừa thì cũng chẳng phụ giúp được gì, hai con mắt cứ sụp xuống mà vẫn cứ đợi đến Giao Thừa, cốt là được đốt pháo, cái món làm tôi luôn thích thú nhất. Đúng 12 giờ đêm Nội tôi mặc áo dài khăn đen chỉnh tề, gõ ba hồi chuông, phía trước nhà đã có sẵn bàn hương án, hoa quả, trà mứt và đặc biệt là một trái dưa tươi được gọt vỏ trắng phều. Sau khi Nội thắp nhang và tháo bùa niêu ông Hồ xuống thay lên cái mới cũng là lúc đốt pháo. Ôi tiếng pháo giòn tan, rền một quãng dài, như xoá tan nhưng điều gì xui rủi không may của năm cũ và chuẩn bị nhiều điều mới cho sự khởi đầu một năm mới. Nhìn xác pháo đỏ thắm bay bay tôi thấy hạnh phúc vô cùng, một mái ấm gia đình, tôi còn may mắn hơn biết bao nhiêu đứa trẻ khác, tôi thương mến gia đình tôi và quê Biên Hoà này biết mấy.

Trong ba ngày Tết, mỗi ngày đều cúng cơm ông bà hai bữa, nhưng điều mà chúng tôi quan tâm nhất lại là mừng tuổi và lì xì, không biết tập tục này bắt đầu từ lúc nào, nhưng quả là nét đẹp trong văn hoá. Từng lời chúc tụng, từng bao lì xì đỏ tươi, lũ trẻ tranh nhau mừng tuổi, người ta dành cho nhau những lời lẽ tốt đẹp nhất, trao cho nhau những gì tươi đẹp nhất của cuộc sống vào ngày đầu năm mới. Nhưng sao mấy ngày Tết trôi qua mau đến vậy, thoáng một cái đã thấy cúng đưa ông bà, Nội tôi vẫn giữ tục gánh trái cây và bánh trái đi vòng vòng quanh mồ mã ông bà, Nội nói “*Đưa ông bà đi phải có lễ vật mang theo*” Đến ngày mừng 7 khi ba tôi hạ nêu, thì xem như Tết đã hết. Nhưng dư vị của nó thật kéo dài mãi.

Giờ đây hương vị Tết có lẽ lạc lõng hơn xưa rất nhiều, những mỹ tục cũng dần biến mất, nhắc đến Tết quê hương ngày xưa như một kỷ niệm xưa cũ đã chìm vào quá khứ. Nhưng với trái tim nặng lòng cùng những giá trị văn hoá, tôi vẫn cố mừng tượng nhớ về Tết xưa, như áp ôm cho riêng mình một khoảng trời riêng, một niềm suy tư riêng biệt. Bởi lẽ ở nơi đó tôi cảm nhận được hạnh phúc của một cuộc sống gia đình, cảm nhận được sự thân thương và cả những giá trị văn hoá của Tết cổ truyền dân tộc Việt Nam, mà chỉ dân tộc Việt mới có. Nét đặc trưng văn hoá không nơi đâu giống được, đó là nét văn hoá trong Tết quê hương, **Tết của quê hương xứ Bưởi**, thật đượm tình thân ái.

\*\*\*\*\*

**Phân Ưu:** Được tin buồn em chú bác với Đồng Hương Trần Văn Trung là bà quả phụ Tô Dương Hiệp, nữ danh Trần Thị Hương, cựu Giáo sư trường Trung Học Ngô Quyền, Biên Hoà đã từ trần ngày 26 tháng 11 năm 2010 (nhằm ngày 21 tháng 10, năm Canh Dần), tại Santa Clara, California, hưởng thọ 72 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin thành kính phân ưu cùng Đồng Hương Trần Văn Trung và cùng thể tang quyến. Nguyên xin hương linh bà Trần Thị Hương sớm siêu thăng về miền Cực Lạc.

Ban Biên Tập Bảng Tin và Đặc San Hội Ái Hữu Biên Hoà (HT Lâm Sĩ Đất, GS Trần Thượng Thủ, TS Huy Lực Bùi Tiên Khôi, nhà văn Nguyễn Kim Lộc, nhà văn Lê Kim Oanh, chị Nguyễn Thị Hải) đồng kính bái

\*\*\*\*\*

**Phân Ưu:** Được tin buồn bào huynh của Đồng Hương Luật Sư Trần Minh Đức, thân phụ của Đồng Hương Trần Thu Cúc, nhạc phụ của Đồng Hương Nguyễn Thị Hồng là Cụ Ông Trần Minh Hải, sinh năm 1920 đã từ trần ngày 14 tháng 12 năm 2010 (nhằm ngày 9 tháng 11 năm Canh Dần) tại Biên Hoà, Việt Nam, hưởng thọ 91 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin thành kính phân ưu cùng Đồng Hương Luật Sư Trần Minh Đức, Trần Thu Cúc và Nguyễn Thị Hồng và cùng toàn thể tang quyến. Nguyên xin hương linh Cụ Ông Trần Minh Hải sớm siêu thăng về miền Cực Lạc.

Phái đoàn Hương Bưởi Lan Xa I & II (HT Lâm Sĩ Đất, Hillary Hạnh Dương, Nguyễn Kim Lộc & Nghĩa, Đỗ Tấn Tài & Đình, Trần Đình Vinh, Nguyễn Thái Bửu, Nguyễn Thị Ba, Thân Thị Ngọc Mai, Nguyễn Thị Ba tự Huệ, Võ Thị Tuyết, Phạm Thị Phụng, Nguyễn Thị Kim Dung, Liêu Thiên, Trần Văn Vĩnh, Từ Minh Hải, Trần Văn Sang & Tinh, Lê Minh Quang & Hiền & Như Ý, Võ Tuyết Hường, Dương Văn Chí & Tuyết, ThiLang Wells, Huỳnh Thôi, Vương Hồng Ngọc, Lôi Phát & Mỹ, Thái Ngọc Dung và Mai Lan) đồng kính bái.

\*\*\*\*\*

**Phân Ưu:** Được tin buồn con dâu trưởng của cụ Trần Thụ Năng tức Trần Xi Năng, phu nhân của ông Trần Ngọc An tức Trần Văn Anh, hậu duệ đời thứ 8 của Đức Ông Trần Thượng Xuyên: bà Trần Văn Anh, nữ danh Phan Thị Lượng đã quy tiên ngày 23 tháng 12 năm 2010 (nhằm ngày 18 tháng 11, năm Canh Dần) tại Santa Ana, California, hưởng thọ 81 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin thành kính phân ưu cùng Đồng Hương Trần Văn Anh và cùng thể tang quyến. Nguyên xin hương linh của Cụ Bà Phan Thị Lượng sớm siêu thăng về miền Cực Lạc.

\*\*\*\*\*

**Phân Ưu:** Được tin buồn thân mẫu của cựu Giáo viên Phan Thị Lệ Hoa, nhạc mẫu cựu Sĩ quan Cảnh Sát Quốc Gia Trần Văn Bảy là Cụ Bà Lê Thị Phấn đã từ trần ngày 21 tháng 12 năm 2010 (nhằm ngày 16 tháng 11 năm Canh Dần), tại Bình Dương, hưởng thọ 101 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin thành kính phân ưu cùng Đồng Hương Phan Thị Lệ Hoa và Trần Văn Bảy và cùng toàn thể tang quyến. Nguyên xin hương linh Cụ Bà Lê Thị Phấn sớm siêu thăng về miền Cực Lạc.

**PHỤ BẢN BẢNG TIN HẰNG THÁNG SỐ 88**  
**PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 01 NĂM 2011, TẠI HOUSTON, TEXAS.**

\*\*\*\*\*



Cô Trần Thị Hương

## ĐÔI DÒNG THƯƠNG TIẾT

Kính dâng hương linh bà goá phụ cố Bác Sĩ Tô Dương Hiệp  
nhũ danh Trần Thị Hương, nguyên giáo sư trường Ngô Quyền  
Biên Hoà đã vĩnh viễn ra đi tại Hoa Kỳ vào ngày 26-11-2010.

**Nguyễn Kim Lộc**  
(Chicago, Illinois. USA)

Thành phố Chicago, năm 2005, vào một ngày cuối Thu, bầu trời âm đạm, tôi đang lơ đãng nhìn cảnh lá vàng bay loạn cuồng trong gió tuyết mưa phai bên ngoài khung cửa sổ, bỗng có tiếng điện thoại reo vang. Tôi bắt điện thoại lên, nghe giọng nói trong trẻo của một phụ nữ... Trong khi tôi chưa nhận ra là ai, thì đầu dây bên kia lên tiếng...

-Alô! Có phải là anh K. Lộc đó không?

-Dạ thưa chính tôi đây

-Chắc anh ngạc nhiên lắm phải không? Em tên Lê Thị Lộc, dân Cù Lao Phố, Biên Hoà, đang định cư tại thành phố San Jose, California. Hôm trước em có hội ý với anh Đất, Hội trưởng Hội Ái Hữu Biên Hoà, anh ấy khuyến khích em liên lạc với anh để nhờ anh viết một bài về Bác sĩ Tô Dương Hiệp, Giám đốc Dưỡng Trí Viện Biên Hoà thập niên 70. Ông đã về thiên cổ từ hơn 30 năm qua... nhưng em vẫn quý trọng và nhớ thương ... Bác sĩ Hiệp là một người hiền lành, phúc hậu,... ông là một người chông gương mẫu của cô giáo của em, cô Trần Thị Hương dạy Quốc Văn trường Ngô Quyền Biên Hoà...

-Thưa cô! Chắc tôi không thể giúp cô được, vì tôi không hiểu biết nhiều về Bác sĩ Tô Dương Hiệp...

-Việc này, anh khỏi lo, em sẽ kể cho anh nghe...và nếu điểm nào còn lơ mờ, xin anh cho em biết, em sẽ hỏi lại cô giáo của em cũng đang ở tại miền Bắc Cali...

Sau khi kết thúc bài "*Thương Tiết Cố Bác Sĩ Tô Dương Hiệp, Giám Đốc Bệnh Viện Tâm Thần Biên Hoà Thập Niên 70*"...Tôi chuyển bài đến giáo sư Trần Thị Hương để nhờ đọc qua, xem có điểm nào mâu thuẫn không và xin góp ý. Cô Hương tỏ ra hài lòng và coi bài viết này, như là một nén hương lòng của người dân xứ Bưởi dành cho Bác sĩ Tô Dương Hiệp, một Bác sĩ chuyên khoa tâm thần, luôn tận tụy chữa trị cho những người loạn trí tại Dưỡng Trí Viện Biên Hoà; và đồng ý cho chúng tôi đăng trên Bảng Tin của Hội Ái Hữu Biên Hoà (Texas) vào tháng 12-2005.

Năm nay, 2010, cũng vào những ngày cuối Thu...tôi lại nhận điện thoại từ nhiều nơi gọi đến, báo tin bà goá phụ cố Bác sĩ Tô Dương Hiệp nhũ danh Trần Thị Hương, nguyên giáo sư Quốc Văn trường Trung học Ngô Quyền Biên Hoà, vừa đột ngột qua đời vào ngày 26-11-2010 tại Santa Clara – California. Theo lời yêu cầu của rất nhiều đồng hương muốn được đăng lời phân ưu, tôi và ông Hội trưởng Lâm Sĩ Đất đã cùng nhau góp ý là tôi được vinh hạnh viết một bài về cô Trần Thị Hương, vinh danh một phụ nữ mẫu mực, đẹp người, đẹp nết, thủy mị, đoan trang, luôn làm tròn bổn phận người vợ hiền đối với chồng (Bác sĩ Tô Dương Hiệp), làm tròn thiên chức của người mẹ đối với bốn người con, ngoài ra cô còn kể vai gánh vác một phần công việc xã hội với tư cách giáo sư dạy môn Quốc văn tại trường Trung học Ngô Quyền Biên Hoà từ năm 1967...

Cô Trần Thị Hương sanh quán tại làng Bến Gỗ, Biên Hoà, cô là người con út trong gia đình có mười người con, nếp sống nho giáo, đạo đức; song thân của cô là ông Trần Văn Thịnh và bà Phan Thị Khách, chủ nhân lò gạch, ngôi ở Lò Phấn (Bến Gỗ) thập niên 30, cả hai người rất có uy tín ở địa phương và nội tổ của cô là ông Trần Văn Yên, Đại Hương Cả, bậc thâm nho tại làng Bến Gỗ. Thuở nhỏ, cô học ở trường làng Bến Gỗ đến lớp nhì; sau đó, cô lên Thủ Thiêm, Sài Gòn ở với người chị thứ Tư, tiếp tục học lớp Nhất bậc Tiểu Học, rồi thi đậu vào trường Gia Long (Sài Gòn) năm 1953. Sau bảy năm miệt mài học tập, cô thi đỗ vào Đại Học Sư Phạm và khi ra trường cô được bổ về dạy tại trường Ngô Quyền Biên Hoà vào năm 1967. Trong thời gian học trường Gia Long, cô là bạn thân với hai chị em cô Tô Loan Anh và Tô Mỹ Hạnh (ái nữ của nhà văn Bình Nguyên Lộc). Ông Tô Dương Hiệp, trưởng nam của nhà văn BNL, phải lòng cô Hương, nên nhờ ông Nguyễn Hữu Ngự, tức nhà văn Nguyễn Ngụ Í làm mai mối. Hôn lễ được cử hành tại nhà từ đường họ Trần tại Bến Gỗ vào năm 1963.

Năm 1973, sau khi phu quân của cô là Bác sĩ Tô Dương Hiệp, đương nhiệm Giám đốc Bệnh viện Tâm Thần Biên Hoà, từ trần, cô xin chuyển về dạy tại trường Lê Quý Đôn, Sài Gòn, phụ trách môn Quốc Văn ... cho đến ngày cô âm thầm bỏ nhiệm sở để cùng bốn người con đi vượt biên bằng đường biển.

Sau ngày 30-4-1975, cô rất nhạy bén với tình hình đất nước trước cảnh sống lầm than cơ cực, nên quyết định rời quê hương thân yêu, chấp nhận mọi rủi ro nguy hiểm, bất chấp sóng to gió cả hoặc bão tố trên Thái Bình Dương, cô âm thầm và kín đáo đưa các con xuống tàu vượt biên vào một ngày cuối tháng 5-1979, tìm vùng đất tự do, để mưu cầu cho các con một tương lai xán lạn và rất may tàu chở gia đình cô Hương, sau 5 ngày lênh đênh trên mặt biển, đã tấp vào đảo Air Raya thuộc Indonesia.

Một năm sau, vào tháng 5-1980 gia đình cô Hương được chánh phủ Mỹ nhận cho định cư theo người bảo trợ ở tiểu bang Minnesota, nhưng ở đó không lâu, khoảng một năm, gia đình cô xin di chuyển về Sacramento, miền Bắc California. .... Tại đây, cô tiếp tục đi học để hội nhập, đồng thời học nghề về ngành thuế và sau khi tốt nghiệp, cô đi làm việc cho Sở Thuế Vụ thuộc tiểu bang California, đặt tại Thủ phủ Sacramento, để có tiền nuôi bốn đứa con ăn học... Cô Hương quả là một phũ nữ kiên cường, khôn ngoan và biết tính toán, đã chọn cho chính mình và các con của cô một hướng đi đúng...

Cô rất mừng khi nhìn thấy các con của cô được sống trên miền đất tự do, đất nước có nhiều cơ hội thành đạt công danh và sự nghiệp đối với những người cần cù và có thiện chí học hỏi...

Cô rất mừng các con của cô đã nên người hữu dụng, hấp thụ được nhiều cái hay cái đẹp của một đất nước văn minh tiến bộ về nhiều mặt, nhất là có tự do, có nhân quyền, có công bằng luật pháp và có phúc lợi xã hội rõ rệt.

Khi các con của cô đã thành đạt trong việc học, có nghề nghiệp vững chắc và có tổ ấm riêng, cũng đến lúc cô đứng tuổi về hưu năm 2002, cô lại quyết định chuyển xuống thành phố Santa Clara, Bắc Cali, nơi đây cô thường xuyên đến Trung Tâm Cao Niên, làm việc thiện nguyện, giúp việc khai thuế hàng năm.

Đến ngày 26-11-2010, cô vĩnh biệt cuộc đời sau một cơn tai biến não, nhẹ nhàng ra đi như chiếc lá nghiêng chao sau một cơn gió thoảng, ở tuổi 71.

Tình cảm đồng nghiệp: Khi nghe cô Hương đột ngột từ trần, các thầy cô dạy trường Ngô Quyền cùng thời với cô, đều ngậm ngùi thương tiếc, trân quý cô Hương là một người mẫu mực, thủy mị, đoan trang; cô Trần Thị Minh Tâm đã viết:

*“Mặc dù cô đã lẹ làng ra khỏi tầm nhìn của tôi, nhưng cảm xúc giữa cô và tôi vẫn còn như đầu dây và nó sẽ bất diệt, tôi biết thế! - Sự bình an, thanh thân sẽ luôn ở với cô Hương. Tôi vẫn luôn là một người em gái nhỏ của cô ấy”*

Tình cảm thầy trò: Việc ra đi của cô Hương, được người trong gia đình cho biết là rất nhanh, đã khiến cho cậu học trò ở bên Úc Đại Lợi, Trương Đức Hoàng sửng sờ ... vì thư trả lời cuối cùng của cô Hương gửi vào ngày 21-11-2010.

Dù qua biết bao nhiêu năm, Cô Hương vẫn không quên học trò của mình, cô viết:

*"Cho dù cô không nhớ rõ tên và dáng dấp của từng học sinh trong thời niên thiếu, nhưng những hình ảnh của những cô cậu học trò thân thương vẫn còn đậm nét trong những người mang nghiệp nhà giáo như cô trên miền đất tạm dung này"*

Cậu học trò bé nhỏ này, khi nhớ lại lời chân tình của cô giáo, đã viết:

*“Cô ơi, viết đến đây không hiểu tại sao em thấy mấy dòng chữ cứ nhảy múa rồi nhoè nhoẹt dần qua màn nước mắt!”* và qua email, cô Hương có tặng cho cậu học trò một bài thơ, thăm đậm tình nghĩa thầy trò.

Trong hoàn cảnh xa quê, sống nơi phương trời viễn xứ này, thầy trò ở cách xa nhau đến vạn ngàn dặm liễu, khó mà chất chiu được chút tình cảm đó, thế mà các cô cậu học trò cũ vẫn dành cho cô Hương, đây chỉ là một trong nhiều trường hợp tương tự...

Sau đây là một bài thơ thăm đậm tình nghĩa thầy trò của cô Hương.

*“Cám ơn em, người học sinh năm cũ  
Viết gởi cô kỷ niệm vui buồn  
Trường xưa, thầy cũ thật thân thương  
Kể còn xa cách người vắng bóng  
Mang theo nghiệp chướng kiếp vô thường.*

*Ba mươi năm bỏ lớp bỏ trường  
Bỏ lại dòng sông cả yêu thương  
Phấn trắng bảng đen giờ đâu tá?  
Dòng thơ lãng mạn cũng bay xa.  
42 năm kỷ ức đã nhạt nhoà  
Dòng đời lặng lẽ thật phiêu pha  
Mái tóc năm xưa thành dĩ vãng  
Chỉ còn màu trắng đẹp rong rêu*

*Quê hương tôi đó, khung trời cũ  
Thời dành quên lãng với thời gian.”*

**Cô Trần Thị Hương**

## Tấm Lòng của các con đối với cô Hương

Tôi đọc các đoạn văn của các con của cô Hương, mới thấy tình cảm gia đình của mẹ con cô Hương rất gắn bó, thương yêu và đùm bọc lẫn nhau. Cô Hương có một lối giáo dục gia đình rất đặc biệt, dùng những lời ngon ngọt, hoà nhã, thân thiện, dạy dỗ các con, coi các con như là những người bạn thân nhất trong lúc trao đổi tâm tình và kinh nghiệm sống; cô áp dụng lối giáo dục hai chiều, cho phép các con đóng góp ý kiến và tôn trọng ý kiến của con, đồng thời lấy phong cách của cô làm tấm gương, làm bài học thực tiễn đầy sống động cho các noi theo. Ngược lại, các con của cô Hương đều dành cho cô Hương một tình thương yêu vô bờ bến, vì cảm nhận được tình thương yêu, sự hy sinh, và nỗi gian truân của mẹ. Các con cô Hương cũng có nhận xét cô Hương là một bà mẹ kiên cường, góa chồng ở tuổi còn xuân, 34 tuổi, vẫn duyên dáng mặn mà, đẹp người đẹp nét, thế mà vẫn chấp nhận ở vậy nuôi con và thủ tiết thờ chồng; cô Hương rất thông minh trong việc học, cần cù trong đời sống, sáng suốt trong việc nhận xét hoàn cảnh xã hội ... Lời cô Hương viết cho các con của cô: “*Mẹ học được cái đẹp và cái mong manh của hạt sương. Sáng chói huy hoàng đó và tan vỡ trong phút giây. Cuộc đời này huy hoàng và ngắn ngủi lắm nên nếu tạo được cái đẹp để cho con người thì quý hoá lắm phải không con?*”

### Sau đây là mấy vần thơ thương tiếc.

Người con trai út của cô Hương, ghi lại lời nhắc nhở của mẹ: “*Cuộc hành trình không kết thúc ở đây. Cái chết chỉ là một đoạn đường mà chúng ta tất cả đều đi qua*”. và các con của cô Hương đã chọn bài thơ “*Do Not Weep*” rất nổi tiếng của bà *Mary Elizabeth Frye*, và tưởng tượng như lời của cô Hương đang nói với các con ...

#### **Do Not Weep**

*Do not stand at my grave and weep;  
I am not there, I do not sleep.  
I am a thousand winds that blow;  
I am the diamond glints in snow;  
I am the sunlight on ripened grain;  
I am the gentle autumn rain.  
I am the swift, uplifting rush  
Of quiet birds in circled flight;  
I am the soft stars that shine at night.  
Do not stand at my grave and cry:  
I am not there. I did not die.*

#### **ĐỪNG KHÓC**

*Con đừng đứng trước mồ mẹ khóc  
Mẹ không tìm yên giấc nơi đây  
Mẹ là ngọn gió heo mây,  
Kim cương lóe sáng giữa trời tuyết sương  
Là ánh sáng trên đồng lúa chín  
Là mưa thu vương kín nẻo đời  
Mẹ là cơn gió trùng khơi  
Cánh chim tĩnh lặng cung trời nhẹ bay  
Mẹ là những vì sao chiếu sáng  
Giữa khung trời lấp lánh vạn hoa  
Hãy đừng đứng khóc trước mồ  
Mẹ đâu nằm đó ....Mẹ về cõi xa  
(Thế Nhân dịch thoáng)*

Sau đây là bài thơ của ông Tô Vĩnh Phúc, bút hiệu Giang Thiên Tường, em chồng của cô Hương, dựa theo sát ý bài điệu văn của người chị thứ Tư, Tô Loan Anh, phát biểu trong ngày tang lễ... rất đau buồn viết bài thơ hỏi chị sao mà vội vã ra đi như vậy....

#### **HỎI CHỊ (1)**

*Chị ơi! Em bé chị thương đây!  
Thăm hỏi chị yêu câu hỏi này  
Chị cố lắng nghe em hỏi nhé!  
Dù là câu hỏi thật thơ ngây*

*Chị ơi! Sao quá vội hành trình  
Cô lẻ lên đường trong lặng thinh  
Sao chị không nhờ em đón chị  
Ngày về, đêm tối hay bình minh?*

*Chị ơi! Chiều xuống chị về đâu?  
Sương lạnh, tàn thu phủ mái đầu  
Nghe tiếng vĩ cầm sao nức nở  
Lòng em quặn thắt một niềm đau*

*Ra đi, chị để lại bài thơ (2)  
Áp ủ trong ai kỷ niệm mờ  
Chị viết thơ đâu hay trần trối?  
Cho em khóc mãi một đường tơ*

*Bạn bè, thân hữu đến liên miên  
Chia sẻ niềm đau gởi chị hiền  
Thăm hỏi ân cần : "Sao chị vắng"?  
Ngậm ngùi em bảo: "Về cõi tiên".*

*Chị đi trên cỏ lạ, hoa tươi  
Gặp lại người thân thiếu thời  
Nơi ấy chị yêu người cũ để  
Tình xưa nói lại biết nào vui*

*Chị ơi! Nơi ấy thoát trần gian  
Nhìn xuống nơi đây xa ngút ngàn  
Chị sẽ ban cho người chị mến  
Tình yêu nồng ấm của thời nao?*

*Ông trời đã quyết một niềm đau  
Tê tái lòng em đôi bóng sầu  
Bời lẽ ra đi là vĩnh biệt  
Em không gọi được chị nữa đâu!*

## Chú thích:

(1) Đây là lời của một người chị khóc một người chị trong ngày cuối. Tác giả diễn thành thơ.

(2) Chị Trần Thị Hương, nguyên giáo sư trường trung học Ngô Quyền, Biên Hoà, sau khi qua đời, có để lại một vài bài thơ, trong đó có một bài thơ gửi một học trò kể lại các kỷ niệm xưa.

Riêng tôi, khi nghe tin cô Hương từ già cõi đời, tôi vẫn chưa tin, vì mới đây, chỉ cách vài ngày, tôi có hỏi thăm và được người nhà của cô cho biết là cô vẫn khoẻ mạnh, thể mà hôm nay có tin cô đã ra đi. Tôi đã vô cùng cảm xúc viết mấy lời thơ thương mến chị sau đây.

## VỘI RA ĐI

*Chiều qua còn đi đứng  
Sáng nay chị nằm yên  
Cuộc đời là huyền mộng  
Chị đi về cõi Thiên...*

*Tin vội đến với tôi  
Xa cách mấy khung trời  
Tôi hướng về nơi chị  
Nghe trong lòng lệ rơi*

*Chưa một lần gặp mặt  
Chỉ biết qua phương danh  
Trần Thị Hương, cô giáo  
Trường Ngô Quyền - dạy văn*

*Các cô cậu học sinh  
Tả về cô giáo mình  
Đẹp người và đẹp nét  
Giỏi về môn Quốc Văn*

*Quý thầy cô cùng trường  
Trái nổi lòng thương tiếc  
Cô Hương vốn mẫu mực  
Hài hoà và dễ thương*

*Chùng ấy đủ cho tôi  
Mến chị cùng hâm mộ  
Mong một lần hạnh ngộ  
Cho thoả lòng ước mơ*

*Cuộc đời là cõi tạm  
Ai đến rồi cũng đi  
Sống sao cho đáng sống  
Tiếng đời còn khắc ghi*

*Chị đã vội ra đi  
Chút tình còn lưu lại  
Hương thơm còn vời vợi  
Cho người đời nhớ thương*

## Thế Nhân

Đám tang được tổ chức theo nghi thức Phật giáo và theo lời căn dặn của cô Hương, lúc sanh tiền, xin miễn phúng điếu, miễn vòng hoa, nhưng không kém phần trang trọng. Lễ cầu siêu do hai ni cô chùa Đức Viên tụng niệm và rất đông thân hữu, đồng nghiệp, cựu học sinh Ngô Quyền cùng quan khách đến viếng thăm, cầu nguyện cho cô Hương sớm siêu thoát về nơi Lạc Cảnh và tiễn đưa cô đến cuối nẻo đường đời.

Ngon lửa hoá giải phật lên... Hồn cô Hương đang thanh thân phiêu diêu vào cánh giới siêu sinh... trong khi đoàn người dự lễ hoá táng, vẫn đứng trầm ngâm, liên tưởng đến cô Hương, một phụ nữ Việt Nam, thuộc thành phần trí thức, đã làm tròn bổn phận 37 năm thủ tiết thờ chồng và gần trọn cuộc đời, làm tròn thiên chức người mẹ lo cho bốn người con nên người hữu dụng và suy nghiệm lời nguyện ước của cô Hương đã thành hiện thực “*cô đã ra đi một cách nhẹ nhàng như chiếc lá thu vội lìa cành sau một cơn gió thoảng*”

Các con của cô Hương đã dự trù, vào một ngày thuận tiện nào đó trong tương lai, sẽ đưa tro hài của cô về Việt Nam, hoà quyện với tro của phu quân của cô, rồi thả xuống dòng sông quê hương tại làng Bến Gỗ, một nhánh sông hiền hoà thuộc sông Đồng Nai, Biên Hoà, muôn thuở nước xanh trong...

**Nguyễn Kim Lộc**  
(Chicago, ngày 17-12-2010)